

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 284/HD-TLĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2017

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG BÌNH ĐỊNH	
ĐỀ	Số: 379
Ề	Ngày: 13/3/2017
N	Chuyên: Ban CSPL

HƯỚNG DẪN

Thực hiện chủ đề năm 2017 " Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn "

phô gửi TT, các Ban, Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về chủ đề hoạt động Công đoàn năm 2017 là "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn". Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn triển khai thực hiện năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Hướng các hoạt động của hệ thống tổ chức Công đoàn trong năm 2017 mang lại lợi ích thiết thực nhiều hơn cho người lao động là đoàn viên công đoàn, tạo sự khác biệt rõ nét so với người lao động chưa là đoàn viên công đoàn.
- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên và hiệu quả hoạt động công đoàn nhằm xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh để thu hút người lao động tự giác gia nhập Công đoàn Việt Nam.
- Từng cấp công đoàn phải đề ra được hoạt động cụ thể, thiết thực trong năm 2017 "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn" cho đoàn viên công đoàn.
- Các hoạt động chăm lo lợi ích cho đoàn viên công đoàn phải cụ thể, thiết thực, tránh hình thức.

II. CÁC LỢI ÍCH CƠ BẢN CỦA ĐOÀN VIÊN VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Chăm lo lợi ích vật chất cho đoàn viên:

1.1. Chăm lo lợi ích cho đoàn viên thông qua tham gia xây dựng chính sách pháp luật.

Trong quá trình nghiên cứu, tham gia xây dựng chính sách pháp luật, nhất là các chính sách có liên quan đến người lao động nói chung, trong đó có đoàn viên công đoàn, cần chú ý đề xuất những quy định có lợi hơn cho người lao động là đoàn viên công đoàn. Chú trọng đề xuất chính sách về tiền lương, tiền thưởng, các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; chính sách đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động.

1.2. Chăm lo lợi ích cho đoàn viên, người lao động thông qua thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể.

- Công đoàn cần chủ động đề xuất, thương lượng đưa vào Thỏa ước Lao động tập thể những điều, khoản có lợi cho người lao động so với quy định của pháp luật về lao động, trong đó có điều, khoản quy định ưu tiên hơn đối với đoàn

viên công đoàn so với người lao động chưa là đoàn viên công đoàn. Chỉ ký Thỏa ước Lao động tập thể khi thương lượng đạt được các điều, khoản có lợi hơn quy định của pháp luật lao động hiện hành cho người lao động của đơn vị.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các điều khoản trong Thỏa ước Lao động tập thể đã ký kết. Đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả Thỏa ước lao động tập thể.

1.3. Chăm lo lợi ích cho đoàn viên thông qua đối thoại, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Chủ động đề xuất với người sử dụng lao động tổ chức đối thoại; lắng nghe tâm tư nguyện vọng của đoàn viên công đoàn để chuẩn bị nội dung đối thoại, phân loại nội dung ưu tiên đối thoại và đề nghị người sử dụng lao động đối thoại đột xuất đối với những vấn đề bức xúc của đoàn viên cần giải quyết ngay.

- Công đoàn tham gia có trách nhiệm trong xây dựng nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị doanh nghiệp, nhất là những quy chế trực tiếp liên quan đến quyền và lợi ích của đoàn viên và người lao động, như: Nội quy lao động, Quy chế tiền lương, tiền thưởng; Quy chế thi đua, khen thưởng; Quy chế sử dụng quỹ phúc lợi; Quy chế đào tạo nâng cao trình độ; Quy chế tuyển dụng v.v...

1.4. Thực hiện “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên”

Trên cơ sở các Thỏa thuận hợp tác mà Tổng Liên đoàn đã ký kết với các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp (đối tác), các cấp Công đoàn chủ động phối hợp với các đối tác triển khai; đồng thời chủ động làm việc với các doanh nghiệp có các sản phẩm, dịch vụ thiết yếu khác trên địa bàn, thương lượng, ký kết thỏa thuận hợp tác mới ở cấp mình.

Việc thỏa thuận, ký kết trên nguyên tắc: Đoàn viên công đoàn của tổ chức Công đoàn là một nhóm khách hàng tiềm năng của doanh nghiệp, khi tổ chức Công đoàn hướng nhóm khách hàng tiềm năng đó sử dụng sản phẩm dịch vụ của doanh nghiệp thì doanh nghiệp phải giảm giá cho đoàn viên công đoàn; trên cơ sở đó tổ chức Công đoàn lựa chọn đối tác là doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bảo đảm chất lượng cung ứng được cho đoàn viên thuộc phạm vi quản lý của cấp mình. Chú ý ở một lĩnh vực sản phẩm dịch vụ do các doanh nghiệp cung cấp có nhiều doanh nghiệp khác nhau thì doanh nghiệp nào chấp nhận giảm giá cao nhất thì tổ chức Công đoàn ký với doanh nghiệp đó. Bảo đảm các bên tham gia thỏa thuận, ký kết cam kết có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ của mình và tôn trọng thực hiện lợi ích của đối tác.

Những sản phẩm, dịch vụ thiết yếu đối với đoàn viên, các cấp Công đoàn cần tập trung thương lượng, ký kết với các doanh nghiệp tại địa phương để mang lại lợi ích cho đoàn viên như: Các sản phẩm lương thực, thực phẩm; các sản phẩm hàng hóa tiêu dùng, hàng gia dụng, điện tử; các dịch vụ đi lại, nghỉ ngơi, khám chữa bệnh, thể dục, thể thao, văn hóa, thiết bị đồ dùng học tập cho con đoàn viên công đoàn.

1.5. Thông qua các cơ sở vật chất hiện có của tổ chức Công đoàn:

Công đoàn Việt Nam có nhiều cơ sở du lịch, văn hóa, thể thao, dạy nghề ... đang hoạt động, gồm: Các Khách sạn, Nhà khách, các Nhà văn hóa, Trung tâm văn hóa; các Trường đại học, Trường trung cấp, Trường dạy nghề và Trung tâm dạy nghề của Công đoàn; các Trung tâm tư vấn pháp luật, Nhà trẻ, mẫu giáo của Công đoàn ... Vì vậy, các cơ sở vật chất này cần có quy định về các ưu đãi dành cho đoàn viên công đoàn cao hơn so với đối tượng chưa là đoàn viên công đoàn, cụ thể là:

- Các Khách sạn, Nhà nghỉ của tổ chức Công đoàn có quy định giảm giá đối với đoàn viên công đoàn;

- Các Trường đại học, Trường trung cấp, Trường dạy nghề, Trung tâm dạy nghề của Công đoàn nghiên cứu xây dựng các chương trình hỗ trợ đối với đoàn viên công đoàn, hoặc con đoàn viên công đoàn đang học tập trung tại trường.

- Các Trung tâm, Văn phòng Tư vấn pháp luật nghiên cứu xem xét việc thực hiện tư vấn pháp luật, khởi kiện miễn phí khi có yêu cầu của đoàn viên công đoàn có nội dung liên quan đến lĩnh vực lao động và Công đoàn.

- Các Nhà trẻ, mẫu giáo của Công đoàn: Nghiên cứu có chế độ đón sớm, trả muộn đối với con đoàn viên công đoàn phù hợp với thời gian làm việc của người lao động là đoàn viên công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất. Có chính sách giảm chi phí gửi trẻ là con đoàn viên công đoàn.

Đối với các thiết chế Công đoàn đang chuẩn bị hình thành và xây dựng trong thời gian tới, như: Nhà ở, nhà trẻ, siêu thị công đoàn, các thiết chế văn hóa, thể thao v.v... cũng cần có quy định người lao động là đoàn viên công đoàn được hưởng các ưu tiên về giá cả, quyền được sử dụng, được mua, được cung cấp trước so với các đối tượng khác chưa là đoàn viên công đoàn.

Đề nghị các thiết chế hiện có của tổ chức Công đoàn nêu trên có kế hoạch hành động cụ thể thực hiện “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn” báo cáo về Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về các ưu đãi cho đoàn viên trước ngày 30 tháng 4 năm 2017. Đồng thời thông tin rộng rãi để đoàn viên biết thực hiện.

1.6. Thông qua hoạt động xã hội, từ thiện của Công đoàn:

Các hoạt động xã hội của Công đoàn bao gồm: Chương trình nhà ở “Mái ấm Công đoàn”, cho vay vốn giải quyết việc làm thông qua các Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, Quỹ Trợ vốn cho công nhân lao động nghèo tự tạo việc làm; hoạt động hỗ trợ con người lao động thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em Công đoàn Việt Nam; các hoạt động thăm hỏi, trợ giúp thông qua các Quỹ xã hội từ thiện, Quỹ Tấm Lòng Vàng của tổ chức Công đoàn.

Hoạt động xã hội của tổ chức Công đoàn cần tập trung trước hết dành cho đoàn viên công đoàn, sau đó mới đến các đối tượng khác cùng hoàn cảnh, cụ thể là:

- Đối với các hoạt động cho vay vốn giải quyết việc làm, vay vốn sửa chữa nhà ở, ngoài ưu tiên được vay vốn, đoàn viên công đoàn còn có thể được xem xét vay vốn với lãi suất thấp hơn các đối tượng khác.

- Đối với hoạt động thăm hỏi, cứu trợ nói chung, đối tượng ưu tiên người lao động là đoàn viên công đoàn, sau đó mới đến các đối tượng cùng hoàn cảnh chưa là đoàn viên công đoàn.

- Với Chương trình “Nhà ở mái ấm Công đoàn” chỉ tập trung hỗ trợ đoàn viên công đoàn đang khó khăn về nhà ở, đủ điều kiện theo quy định của Tổng Liên đoàn; trường hợp đặc biệt cần hỗ trợ đối tượng chưa là đoàn viên công đoàn phải có ý kiến của công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Đối với hoạt động chăm lo cho trẻ em, cần tập trung chăm lo, hỗ trợ con đoàn viên công đoàn. Đối với Chương trình “Vì trái tim, nụ cười trẻ thơ” hỗ trợ cho cả con người lao động có hoàn cảnh khó khăn phải phẫu thuật, nhưng đối với con của đoàn viên công đoàn cùng hoàn cảnh phải ưu tiên hỗ trợ trước.

2. Chăm lo lợi ích tinh thần, quyền lợi chính trị cho đoàn viên.

2.1. Lợi ích tinh thần cho đoàn viên công đoàn là việc đoàn viên công đoàn tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao; hoạt động thăm quan, nghỉ mát, vui chơi, giải trí.

Khi các cấp công đoàn tổ chức các hoạt động trên, cần chú ý ưu tiên đối tượng là đoàn viên công đoàn, chồng, hoặc vợ và con đoàn viên công đoàn được ưu tiên tham gia trước; đối với các hoạt động tinh thần nêu trên phải đóng phí, công đoàn cần có cơ chế, chính sách miễn, giảm đối với đoàn viên công đoàn.

Các Nhà văn hóa, Cung văn hóa của Công đoàn ưu tiên cho đoàn viên công đoàn tham gia các hoạt động với giá thấp hơn so với đối tượng chưa là đoàn viên công đoàn.

2.2. Đảm bảo các quyền lợi chính trị cho đoàn viên công đoàn, nhất là tạo điều kiện cho đoàn viên được có nhiều cơ hội và điều kiện học tập, nâng cao trình độ chính trị; công đoàn chủ động bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú để Đảng xem xét kết nạp; công đoàn cần chủ động có ý kiến đề xuất với cấp Ủy đảng, người sử dụng lao động xem xét, bố trí đề bạt chức danh lãnh đạo, quản lý là đoàn viên công đoàn khi đang có sự cân nhắc lựa chọn giữa các đối tượng khác nhau trong đó có đoàn viên công đoàn.

2.3. Tạo điều kiện và cơ hội cho đoàn viên công đoàn được tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp; thu hút đoàn viên tham gia các phong trào thi đua do công đoàn tổ chức, nhất là phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo, từ đó mở ra cơ hội thăng tiến cho đoàn viên công đoàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Nâng cao năng lực tham gia xây dựng chính sách pháp luật, lưu ý đề xuất các nội dung có lợi ích tốt hơn cho đoàn viên và người lao động vào các quy định của pháp luật.

- Triển khai xây dựng Thiết chế công đoàn phục vụ đoàn viên công đoàn là công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất và đoàn viên công đoàn có nhu cầu trên địa bàn.

- Tiếp tục lựa chọn, thương lượng, ký kết các thỏa thuận với đối tác khác, nhằm mang đến cho đoàn viên công đoàn nhiều sản phẩm, dịch vụ và lợi ích tốt hơn.

- Ban Chính sách Kinh tế xã hội và Thi đua khen thưởng tham mưu giúp Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn theo dõi, giám sát, hướng dẫn các cấp Công đoàn thực hiện “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn” và báo cáo kết quả thực hiện.

- Ban Tuyên giáo: Tham mưu kế hoạch cụ thể giúp Đoàn Chủ tịch tổ chức tốt việc tuyên truyền, làm cho các cấp Công đoàn và đoàn viên công đoàn hiểu sâu sắc về mục đích, ý nghĩa, nội dung “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”, nhất là tuyên truyền các ưu đãi giảm giá để đoàn viên công đoàn biết thực hiện; báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch trước ngày 30/3/2017.

- Các Ban, đơn vị khác thuộc Tổng Liên đoàn: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tham mưu cho Đoàn Chủ tịch chỉ đạo, theo dõi các cấp Công đoàn tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban, đơn vị mình.

- Báo Lao động và các đơn vị truyền thông của Công đoàn: Mở trang chuyên đề, hoặc chuyên mục “Năm vì lợi ích đoàn viên”; đăng các nội dung văn bản chỉ đạo của Tổng Liên đoàn; nội dung các Bản thỏa thuận giữa Tổng Liên đoàn với từng đối tác thực hiện “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn”; địa chỉ cung ứng hàng hóa, dịch vụ, điện thoại, email liên hệ của từng đối tác ...; đưa tin các hoạt động và kết quả hoạt động của các cấp Công đoàn, những điển hình tốt trong tổ chức thực hiện năm “Vì lợi ích đoàn viên công đoàn”.

- Tổng Liên đoàn tổ chức Tổng kết “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn” nhằm đánh giá các kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và đề ra giải pháp trong thời gian tới; đồng thời biểu dương, tôn vinh và khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn” trong Hội nghị Ban chấp hành Tổng Liên đoàn vào đầu năm 2018.

- Ban Tổ chức tham mưu cho Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xây dựng, ban hành các quy định về quản lý, đánh giá, phân loại đoàn viên, nâng cao chất lượng đoàn viên trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn trước ngày 30/6/2017 nhằm tăng cường công tác đoàn viên, gắn quyền lợi với trách nhiệm; làm rõ người đoàn viên phải gương mẫu, tiêu biểu hơn công nhân, viên chức, lao động chưa là đoàn viên.

Từ đó, tiếp tục quan tâm chăm lo lợi ích cho đoàn viên, kiến nghị chính sách ưu tiên cho người lao động là đoàn viên công đoàn.

2. Đối với LĐLĐ tỉnh, thành phố; Công đoàn Ngành Trung ương và tương đương; Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn:

- Căn cứ Hướng dẫn này, các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn Ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn có hướng dẫn, cụ thể hóa nội dung “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn” phù hợp với thực tế hoạt động của địa phương, ngành mình.

- Chỉ đạo các thiết chế cơ sở vật chất hiện có của tổ chức Công đoàn thuộc đơn vị mình có quy định tỷ lệ giảm giá và ưu đãi khác cho đoàn viên có Thẻ đoàn viên công đoàn đúng mẫu theo quy định của Tổng Liên đoàn. Báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn trước ngày 30/4/2017.✓

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn Công đoàn cấp dưới triển khai thực hiện nội dung “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”; tổ chức tốt việc đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể để có lợi ích tốt hơn cho đoàn viên công đoàn.

- Tham gia xây dựng các chính sách có liên quan đến đoàn viên và người lao động ở ngành, địa phương phấn đấu sao cho đoàn viên công đoàn thuộc ngành, địa phương có lợi ích cao hơn so với đối tượng khác.

- Chủ động ký kết các thỏa thuận với các đối tác nhằm mang lại cho đoàn viên công đoàn nhiều sản phẩm, dịch vụ với giá ưu đãi; tổ chức triển khai thực hiện tốt các thỏa thuận do Tổng Liên đoàn và các đơn vị đã ký kết với các Tập đoàn, Tổng công ty và doanh nghiệp nhằm mang lại lợi ích tốt hơn cho đoàn viên công đoàn và kịp thời báo cáo, tháo gỡ các vướng mắc nếu có trong quá trình thực hiện với Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn (qua Ban Chính sách Kinh tế xã hội và Thi đua khen thưởng).

- Triển khai thực hiện có kết quả đúng tiến độ việc đổi Thẻ đoàn viên công đoàn theo Kế hoạch số 56/KH-TLĐ ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn để nâng cao ý thức trách nhiệm cho đoàn viên và làm cơ sở để triển khai năm “Vì lợi ích cho đoàn viên công đoàn”.

- Tổ chức đánh giá, tổng kết “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”, rút ra bài học kinh nghiệm, kịp thời phát hiện điển hình tốt, cách làm hay để phổ biến, nhân rộng.

- Chủ động nghiên cứu, thí điểm công tác quản lý đoàn viên, đánh giá, phân loại đoàn viên, nâng cao chất lượng đoàn viên.

3. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở .

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có trách nhiệm phổ biến, triển khai Hướng dẫn này đến công đoàn cơ sở; trực tiếp tổ chức các hoạt động phối hợp hỗ trợ, tư vấn hướng dẫn, giúp đỡ công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện các nội dung của

hướng dẫn này, xem xét ký kết các thỏa thuận hợp tác với doanh nghiệp để mang lại lợi ích cho đoàn viên công đoàn ở đơn vị mình.

- Tổ chức tốt công tác tổng hợp, thống kê, báo cáo từ cơ sở kết quả thực hiện “Năm vì lợi ích đoàn viên”.

4. Đối với công đoàn cơ sở.

- Công đoàn cơ sở căn cứ vào Hướng dẫn này và hướng dẫn của LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành TW và tương đương, công đoàn cấp trên trực tiếp (nếu có) triển khai thực hiện cụ thể về lợi ích cho đoàn viên theo các quy định mà công đoàn cấp trên đã ký kết.

- Tổ chức thương lượng, đối thoại, ký kết Thỏa ước Lao động tập thể, tham gia xây dựng các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp với những nội dung có lợi cho người lao động và nội dung có lợi hơn cho người lao động là đoàn viên công đoàn.

- Hướng dẫn cho đoàn viên công đoàn để đoàn viên được thụ hưởng lợi ích sản phẩm, dịch vụ với giá ưu đãi mà tổ chức công đoàn mang lại thông qua các thỏa thuận đã ký kết với các đối tác;

- Thống kê, báo cáo những lợi ích mà đoàn viên công đoàn được hưởng trong “Năm vì lợi ích đoàn viên” gửi về Công đoàn cấp trên để tổng hợp.

- Tăng cường quản lý, đánh giá, phân loại đoàn viên, nâng cao chất lượng đoàn viên công đoàn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Hướng dẫn này có vướng mắc, phản ánh kịp thời về Tổng Liên đoàn qua Ban Chính sách Kinh tế xã hội và Thi đua khen thưởng để xem xét, giải quyết.

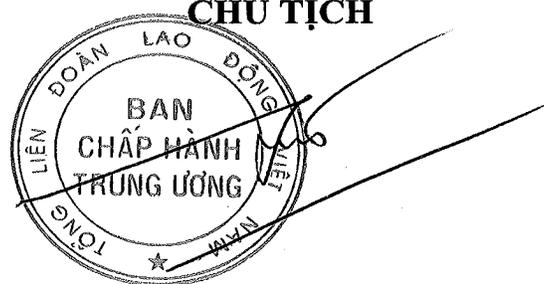
Hướng dẫn này được phổ biến đến Tổ Công đoàn và đoàn viên công đoàn./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn ;
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố;
- Các CĐ ngành TW và tương đương;
- Các CĐ TCTy trực thuộc Tổng Liên đoàn.
- Ban Tổ chức TW;
- Ban Ban Tuyên giáo TW;
- Ban Dân vận TW;
- Ủy ban Kiểm tra TW;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc Hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các tỉnh ủy, thành ủy;
- Lưu: Văn thư, CSKTXH&TĐKT.

Thay báo cáo.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Cường

PHỤ LỤC BÁO CÁO
THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG “NĂM VI LỢI ÍCH ĐOÀN VIÊN”

STT	Nội dung lợi ích cho đoàn viên	Đơn vị tính	Số ĐV hoặc tỷ lệ %
<i>I. Lợi ích vật chất</i>			
1	Tham gia xây dựng chính sách pháp luật: (<i>Nêu rõ từng nội dung chính sách</i>)	Số LĐ được hưởng lợi (Người)	Trong đó đoàn viên CĐ (chiếm tỷ lệ %)
2	Thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể.		
3	Đôi thoại, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.		
4	Lợi ích cho đoàn viên thông qua các thỏa thuận hợp tác mà tổ chức công đoàn đa ký.		
5	Đoàn viên được hưởng lợi ích thông qua các cơ sở vật chất hiện có của tổ chức Công đoàn: - Được ưu đãi tại hệ thống khách sạn CĐ; - Được ưu đãi tại các trường ĐH của tổ chức CĐ; - Ưu đãi tại các cơ sở dạy nghề CĐ - Ưu đãi tại Nhà văn hóa CĐ - Ưu đãi thông qua hoạt động Tư vấn pháp luật CĐ.	(Đoàn viên)	Tổng số
6	Lợi ích cho đoàn viên, thông qua hoạt động xã hội, từ thiện: - Thông qua Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm	Số LĐ được hưởng lợi (Người)	Trong đó đoàn viên CĐ (chiếm tỷ lệ %)

	<ul style="list-style-type: none"> -Thông qua Quỹ trợ vốn -Thông qua Chương trình nhà ở “Mái ấm CĐ” -Thông qua các hoạt động xã hội, từ thiện. -Thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em CĐ 		
II. Lợi ích tinh thần và quyền lợi chính trị cho đoàn viên.			
7	Lợi ích tinh thần: <ul style="list-style-type: none"> -Đoàn viên tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao; thăm quan, nghỉ mát, vui chơi, giải trí. 	Tổng số (Người)	Đoàn viên CĐ (chiếm tỷ lệ %)
8	Quyền lợi chính trị: <ul style="list-style-type: none"> -Đoàn viên được học tập, nâng cao trình độ chính trị; - Đoàn viên được giới thiệu để Đảng xem xét kết nạp và đoàn viên được kết nạp đảng. - Đoàn viên tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp; 	Tổng số (người)	Đoàn viên CĐ chiếm tỷ lệ %